

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: *1667* /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày *21* tháng *6* năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Quảng Bình  
giai đoạn 2021 - 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;*

*Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1340/SNN-PTNT ngày 13/6/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2025.

Đối với các xã đặc biệt khó khăn thuộc huyện Minh Hóa, mức đạt chuẩn nông thôn mới được áp dụng theo quy định đạt chuẩn đối với vùng Trung du miền núi phía Bắc.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Các Sở, ban, ngành được giao phụ trách chỉ tiêu, tiêu chí: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan để ban hành hướng dẫn thực hiện đối với các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2025.

2. Trong quá trình đôn đốc, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện, nếu có vấn đề mới phát sinh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với quy định và điều kiện thực tế.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2025; Chánh Văn phòng Điều

phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Điều phối Trung ương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các TV BCĐ các Chương trình MTQG tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

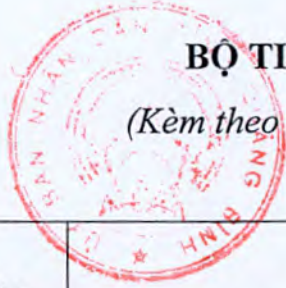


**Đoàn Ngọc Lâm**



## BỘ TIÊU CHÍ XÃ NÔNG THÔN MỚI TỈNH QUẢNG BÌNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Quyết định số: 1667/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Bình)



TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu		Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đánh giá
			Các xã ĐBKK thuộc huyện Minh Hóa <sup>1</sup>	Các xã còn lại trong toàn tỉnh	
<b>I. QUY HOẠCH</b>					
1	Quy hoạch	1.1. Có quy hoạch chung xây dựng xã <sup>2</sup> được phê duyệt phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2021 - 2025 (trong đó có quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn) và được công bố công khai đúng thời hạn	Đạt	Đạt	Sở Xây dựng <sup>1</sup>
		1.2. Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch	Đạt	Đạt	

<sup>1</sup> Đối với các xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu thuộc huyện nghèo và huyện vừa thoát nghèo giai đoạn 2018 - 2020, mức đạt chuẩn nông thôn mới được áp dụng theo quy định đạt chuẩn đối với vùng Trung du miền núi phía Bắc (Điều 1, Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

<sup>2</sup> Quy hoạch chung xây dựng xã phải đáp ứng các yêu cầu về thực hiện: Cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với ứng phó với biến đổi khí hậu, quá trình đô thị hóa của các xã ven đô và bảo vệ môi trường nông thôn; khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn (hạ tầng khu sơ chế, chế biến, trung chuyển nguyên liệu và sản phẩm nông nghiệp) phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.



## II. HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI

2	Giao thông	2.1. Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	100%	100%	Sở Giao thông vận tải
		2.2. Tỷ lệ đường thôn, bản và đường liên thôn, bản ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	≥80%	100%	
		2.3. Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm	100% (≥70% cứng hóa)	100% (≥70% cứng hóa)	
		2.4. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm	100% (≥70% cứng hóa)	100% (≥70% cứng hóa)	
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động	≥80%	≥80%	Sở Nông nghiệp và PTNT
		3.2. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ	Đạt	Đạt	
4	Điện	4.1. Hệ thống điện đạt chuẩn	Đạt	Đạt	Sở Công Thương
		4.2. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn	≥95%	≥98%	



5	Trường học	Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định	Các xã có hơn 3 trường	100% đạt tiêu chuẩn CSVC tối thiểu, trong đó $\geq 70\%$ đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1	100% đạt tiêu chuẩn CSVC tối thiểu, trong đó $\geq 70\%$ đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1	Sở Giáo dục và Đào tạo
			Các xã có từ 3 trường trở xuống	100% đạt tiêu chuẩn CSVC tối thiểu, trong đó $\geq 50\%$ đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1	100% đạt tiêu chuẩn CSVC tối thiểu, trong đó $\geq 50\%$ đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1	
6	Cơ sở vật chất văn hóa	6.1. Xã có Trung tâm Văn hóa - Thể thao hoặc Hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã.		Đạt	Đạt	Sở Văn hóa và Thể thao
		6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định <sup>3</sup>		Đạt	Đạt	
		6.3. Tỷ lệ thôn, bản có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng		100%	100%	
7	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	Xã có chợ nông thôn hoặc cơ sở bán lẻ khác (Siêu thị mini hoặc Cửa hàng tiện lợi hoặc Cửa hàng kinh doanh tổng hợp) đạt chuẩn theo quy định		Đạt	Đạt	Sở Công Thương

<sup>3</sup> Điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em của xã phải đảm bảo điều kiện và có nội dung hoạt động chống đuối nước cho trẻ em.



8	Thông tin và truyền thông	8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính	Theo quy định của của Bộ Thông tin và Truyền thông		Sở Thông tin và Truyền thông	
		8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet				
		8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn				
		8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành				
9	Nhà ở dân cư	9.1. Nhà tạm, dột nát	Không	Không	Sở Xây dựng	
		9.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố	≥85%	≥85%		
<b>III. KINH TẾ VÀ TỔ CHỨC SẢN XUẤT</b>						
10	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/người)	Năm 2021	≥36	≥36	Cục Thống kê tỉnh
			Năm 2022	≥39	≥39	
			Năm 2023	≥42	≥42	
			Năm 2024	≥45	≥45	
			Năm 2025	≥48	≥48	
11	Nghèo đa chiều	Tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025	Theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội		Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
12	Lao động	12.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)	≥70%	≥75%	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
		12.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)	≥20%	≥25%		

		<b>Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm tổng hợp, đánh giá tiêu chí chung</b>			
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã	Đạt	Đạt	Sở Kế hoạch và Đầu tư
		13.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững	Đạt	Đạt	Sở Nông nghiệp và PTNT
		13.3. Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương	Đạt	Đạt	
		13.4. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được triển khai thực hiện đúng theo kế hoạch	Đạt	Đạt	
		13.5. Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả	Đạt	Đạt	



## IV. VĂN HÓA - XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG

14	Giáo dục và Đào tạo	14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ	Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi	Đạt	Đạt	Sở Giáo dục và Đào tạo
			Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2	Đạt	Đạt	
			Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	$\geq 98\%$	$\geq 98\%$	
			Đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2	Đạt	Đạt	
			Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2	Đạt	Đạt	
			Trung tâm học tập cộng đồng được đánh giá/xếp loại	Khá	Khá	
		14.2. Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp)	$\geq 70\%$	$\geq 85\%$		

2



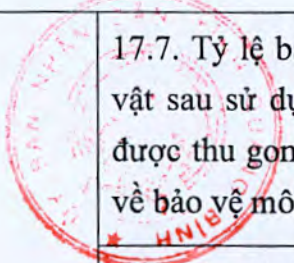
15	Y tế	15.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)	$\geq 90\%$	$\geq 90\%$	Sở Y tế
		15.2. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đạt	Đạt	
		15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)	$\leq 25\%$	$\leq 25\%$	
		15.4. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử	$\geq 50\%$	$\geq 50\%$	
16	Văn hóa	<p>Tỷ lệ thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 75% số thôn, bản trên địa bàn được công nhận danh hiệu văn hóa 03 năm liên tục.</li> <li>- Xã có kế hoạch thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới trong năm đánh giá.</li> <li>- Xã xây dựng và duy trì hoạt động mô hình Phòng, chống bạo lực gia đình; không có vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm trong năm đánh giá.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 75% số thôn, bản trên địa bàn được công nhận danh hiệu văn hóa 03 năm liên tục.</li> <li>- Xã có kế hoạch thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới trong năm đánh giá.</li> <li>- Xã xây dựng và duy trì hoạt động mô hình Phòng, chống bạo lực gia đình; không có vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm trong năm đánh giá.</li> </ul>	Sở Văn hóa và Thể thao

6



<b>Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tổng hợp, đánh giá tiêu chí chung</b>						
17	Môi trường và an toàn thực phẩm	17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	Xã không thuộc khu vực III	≥30% (≥10% từ hệ thống cấp nước tập trung)	≥45% (≥20% từ hệ thống cấp nước tập trung)	Sở Nông nghiệp và PTNT
			Xã khu vực III	≥20% (≥10% từ hệ thống cấp nước tập trung)	≥35% (≥15% từ hệ thống cấp nước tập trung)	
		17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường		≥90%	≥95%	Sở Tài nguyên và Môi trường
		17.3. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung		Đạt	Đạt	
		17.4. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn		≥2m <sup>2</sup> /người	≥2m <sup>2</sup> /người	
		17.5. Mai táng, hỏa táng (nếu có) phù hợp với quy định và theo quy hoạch.		Đạt	Đạt	Sở Xây dựng
		17.6. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định		≥70%	≥75%	Sở Tài nguyên và Môi trường



	17.7. Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường	100%	100%	- Sở Tài nguyên và Môi trường - Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chỉ tiêu 17.8 về “Đảm bảo 3 sạch”
	17.8. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch <sup>4</sup>	≥70%	≥85%	
	17.9. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường	≥60%	≥70%	Sở Nông nghiệp và PTNT
	17.10. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm	100%	100%	
	17.11. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn	≥30%	≥30%	
	17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định	≥30%	≥50%	Sở Tài nguyên và Môi trường

<sup>4</sup> Đảm bảo 3 sạch, gồm: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ (theo nội dung cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động)



## V. HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

<b>Sở Nội vụ chịu trách nhiệm tổng hợp, đánh giá tiêu chí chung</b>					
18	Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật	18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn	Đạt	Đạt	Sở Nội vụ
		18.2. Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Đạt	Đạt	
		18.3. Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	100%	100%	
		18.4. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định	Đạt	Đạt	Sở Tư pháp
		18.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội	Đạt	Đạt	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
		18.6. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn.	Đạt	Đạt	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh



Công an tỉnh chịu trách nhiệm tổng hợp, đánh giá tiêu chí chung					
19	Quốc phòng và An ninh	19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng	Đạt	Đạt	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
		19.2. Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) và tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiểm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả	Đạt	Đạt	Công an tỉnh

